

Số: 1170/2023/QĐST-HNGĐ

Bình Tân, ngày 17 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1443/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn và chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phan Hồng T – Sinh năm: 1964.

Địa chỉ: 945/17 Quốc lộ 1A, phường A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trương Thị N G – Sinh năm: 1965.

Địa chỉ: 945/17 Quốc lộ 1A, phường A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 59, Điều 64 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Hồng T và bà Trương Thị N G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ông Phan Hồng T và bà Trương Thị N G thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 0019 ngày 23 tháng 01 năm 1991 của Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Phan Hồng T và bà Trương Thị N G không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Hồng Sang sinh ngày 30/7/1991 và Phan Như Hoài sinh ngày 26/12/1998, các con đã trưởng thành.

2.3. Về tài sản chung:

Ông Phan Hồng T và bà Trương Thị N G cùng thống nhất tài sản tranh chấp và giá trị tài sản tranh chấp như sau: 01 xe ô tô hiệu MERCEDES-BENZ loại C250 biển số 51F-927.43, số máy 492030669946 và số khung 4FX6GV002368 đứng tên ông Phan Hồng T có giá trị là 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng. Công ty TNHH một thành viên Nông Hoàng Sang do ông Phan

Hồng T là Giám đốc theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 05/5/2014 và thay đổi lần 1 ngày 26/01/2015, mã số doanh nghiệp: 0312766054 có giá trị là 6.000.000.000 (Sáu tỷ) đồng. Công ty TNHH Hoài Phan do ông Phan Hồng T là Giám đốc theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 13/12/2016, mã số doanh nghiệp: 1101837727 và phần đất có diện tích 3.000m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT50296 ngày 20/12/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho Công ty TNHH Hoài Phan có tổng giá trị là 16.000.000.000 (Mười sáu tỷ). Tổng giá trị tài sản là 23.000.000.000 (Hai mươi ba tỷ) đồng giá trị tài sản sản trên hai bên thống nhất chia đôi mỗi người được hưởng là 11.500.000.000 (Mười một tỷ năm trăm triệu) đồng. Cách chia cụ thể như sau:

+ Ông Phan Hồng T đồng giao 01 xe ô tô hiệu MERCEDES-BENZ loại C250 biển số 51F-927.43, số máy 492030669946 và số khung 4FX6GV002368 đứng tên ông Phan Hồng T cho bà Trương Thị N G được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt.

+ Bà Trương Thị N G đồng ý giao lại toàn bộ quyền quản lý Công ty TNHH một thành viên Nông Hoàng Sang do ông Phan Hồng T là Giám đốc theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 05/5/2014 và thay đổi lần 1 ngày 26/01/2015, mã số doanh nghiệp: 0312766054 và Công ty TNHH Hoài Phan do ông Phan Hồng T là Giám đốc theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 13/12/2016, mã số doanh nghiệp: 1101837727 và phần đất có diện tích 3.000m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT50296 ngày 20/12/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho Công ty TNHH Hoài Phan cho ông Phan Hồng T được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt.

+ Ông Phan Hồng T có trách nhiệm thanh toán cho bà Trương Thị N G tổng số tiền 10.500.000.000 (Mười tỷ năm trăm triệu) đồng theo thời gian như sau:

Từ ngày 09/8/2023 đến hạn chót là ngày 08/9/2023 giao số tiền 2.500.000.000 (Hai tỷ năm trăm triệu) đồng.

Từ ngày 09/9/2023 đến hạn chót là ngày 09/3/2024 giao số tiền 8.000.000.000 (Tám tỷ) đồng.

Việc thực hiện các phần nội dung trên được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp ông Phan Hồng T vi phạm nghĩa vụ về thời hạn thanh toán nào như thỏa thuận nêu trên thì bên phía bà Trương Thị N G được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành phần nghĩa vụ thanh toán đến hạn theo quy định.

Kể từ ngày bà Trương Thị N G có đơn yêu cầu thi hành án thì ông Phan Hồng T phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí sơ thẩm:

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do ông Phan Hồng T tự nguyện chịu. Số tiền trên được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông Phan Hồng T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009546 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành

án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Phan Hồng T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí dân sự về chia tài sản trong thời kỳ hôn nhân do ông Phan Hồng T được nhận giá trị tài sản là 11.500.000.000 đồng nên phải chịu án phí có giá ngạch là 119.500.000 đồng, do các bên thỏa thuận được với nhau nên được giảm $\frac{1}{2}$ số tiền trên nên ông Phan Hồng T phải nộp án phí là 59.750.000 đồng. Cấn trừ số tiền 150.000 đồng số tiền án phí hôn nhân ông Phan Hồng T được trả lại thì ông Phan Hồng T phải nộp thêm tiền án phí là 59.600.000 (Năm mươi chín triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự về chia tài sản trong thời kỳ hôn nhân do bà Trương Thị N G được nhận giá trị tài sản là 11.500.000.000 đồng nên phải chịu án phí có giá ngạch là 119.500.000 đồng, do các bên thỏa thuận được với nhau nên được giảm $\frac{1}{2}$ số tiền trên nên bà Trương Thị N G phải nộp án phí là 59.750.000 đồng. Cấn trừ số tiền 57.800.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011465 ngày 06/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Trương Thị N G phải nộp thêm số tiền án phí 1.950.000 (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Tiến Trung